

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2020/DS-ST
Ngày: 30 - 9 - 2020
V/v: Tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản và đòi lại tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG MỸ, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Thừa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Anh

2. Bà Trần Thị Lệ Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Mạch Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 126/2019/TLST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản và đòi lại tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2020/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị H, sinh năm: 1962; cư trú tại: Ấp K, xã T, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Chị Nguyễn Phạm Thu T, sinh năm 1993; cư trú tại: Số Y, đường NQT, phường N, thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

- Bị đơn: Bà Thái Thị P, sinh năm: 1971; cư trú tại: ấp KH, xã KH1, huyện C, tỉnh A; chỗ ở hiện nay: Ấp K, xã H, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có mặt; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Nguyễn Phạm Thu T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Năm 2016, bà Trần Thị H có bán lúa cho bà Thái Thị P nhiều lần; số tiền bà P còn nợ tiền mua lúa của bà H là 100.000.000đ. Sau đó bà P có hỏi mượn thêm của bà H 100.000.000đ. Khi mua bán lúa và cho mượn tiền thì bà H và bà P không có làm hợp đồng hay giấy tờ gì; đến ngày 30/3/2016 bà P có ghi biên nhận nợ bà H số tiền mua lúa là 100.000.000đ và tiền mượn 100.000.000đ, tổng số tiền 200.000.000đ. Bà H đã nhiều lần liên hệ với bà P yêu cầu trả số tiền này nhưng bà P chỉ hứa hẹn mà không thanh toán. Nay bà Trần Thị H yêu cầu bà Thái Thị P phải trả số tiền nợ tổng cộng 200.000.000đ, không yêu cầu tính lãi.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 15/9/2020 bà Thái Thị P trình bày:

Bà thừa nhận giữa bà và bà Trần Thị H có thực hiện giao dịch mua bán lúa, hiện bà còn nợ bà H 100.000.000đ tiền mua lúa và bà có hỏi mượn thêm của bà H 100.000.000đ, tổng cộng 200.000.000đ đến nay chưa thanh toán. Nay bà đồng ý trả cho bà H số tiền nợ 200.000.000đ nhưng do không có khả năng trả một lần nên yêu cầu được trả dần cho đến khi hết nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang trình bày quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, các đương sự đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bà Thái Thị P vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin vắng mặt, đề nghị xét xử vắng mặt đương sự theo quy định.

Về nội dung vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Thái Thị P đã thừa nhận còn nợ bà Trần Thị H số tiền 200.000.000đ chưa thanh toán. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà Thái Thị P trả cho bà Trần Thị H số tiền 200.000.000đ, bà H không yêu cầu tính lãi nên không xem xét. Về án phí, buộc đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

[1]. Các đương sự tranh chấp với nhau về việc mua bán lúa và số tiền mượn nợ chưa thanh toán. Xác định đây là quan hệ pháp luật “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản và đòi lại tài sản”. Căn cứ theo quy định tại Điều 26, 35 và 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

[2]. Đối với bị đơn bà Thái Thị P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa hôm nay vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn nhưng vẫn đảm bảo quyền, nghĩa vụ của đương sự theo quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án:

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ; qua kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1]. Năm 2016, bà Trần Thị H và bà Thái Thị P có thực hiện giao dịch mua bán lúa với nhau. Khi thực hiện việc mua bán hai bên không làm hợp đồng, chỉ thỏa thuận bằng lời nói. Bà H bán lúa cho bà P nhưng bà P chưa thanh toán tiền cho bà H mà còn nợ lại đồng thời mà P có hỏi mượn thêm tiền của bà H. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình bà H đã cung cấp cho Tòa án “Biên nhận mua lúa” lập ngày 30/3/2016, nội dung ghi nhận việc bà P có nợ của bà H 100.000.000đ tiền mua lúa và 100.000.000đ tiền mượn, tổng cộng 200.000.000đ; có thể hiện chữ ký của bà H trong biên nhận.

[3.2]. Trong quá trình giải quyết vụ án bà P thừa nhận còn nợ bà H số tiền 200.000.000đ, trong đó tiền mua lúa 100.000.000đ và tiền hỏi mượn 100.000.000đ. Bà P đồng ý trả cho bà H số tiền nợ này nhưng yêu cầu được trả dần cho đến khi hết nợ. Căn cứ theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự: “ ... Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh...”. Đây là tình tiết không phải chứng minh. Như vậy, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị H; buộc bà Thái Thị P phải trả cho bà Trần Thị H số tiền còn nợ 200.000.000đ, bà H không yêu cầu tính lãi nên không xem xét.

[4]. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Thái Thị P phải chịu 10.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

[5]. Từ những nhận định nêu trên, có căn cứ chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, 35, 39, 92, 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng Điều 428, 438 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 166, 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị H.

2. Buộc bà Thái Thị P có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị H số tiền còn nợ là 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng).

3. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí:

Bà Thái Thị P phải chịu 10.000.000đ (mười triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Trần Thị H được nhận lại 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001610 lập ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyên thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết, tổng đạt theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Long Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Thừa